PHÒNG GD- ĐT BẾN CÁT **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ PHƯỚC Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: KH-THMP *Mỹ Phước, ngày 04 tháng 11 năm 2020*

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 TẦM NHÌN 2030

A. PHẦN MỞ ĐẦU

Trường Tiểu học Mỹ Phước, nằm ngay trung tâm khu công nghiệp Mỹ Phước I, II. Trường được thành lập từ năm 1976, ban đầu là trường phổ thông cơ sở cấp 1,2 Mỹ Phước B chỉ có 12 lớp. Đến năm 1983 tách cấp 1 ra thành trường tiểu học Mỹ Phước B thuộc huyện Bến cát. Đến năm 2001 trường đổi tên gọi Tiểu học Mỹ Phước B thành trường Tiểu học Mỹ Phước theo Quyết định số 548/QĐ-UB ngày 31/10/2001 của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cát cho đến hôm nay. Trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2011*(Theo Quyết định số 2707/QĐ-UBND ngày 20/9/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*.

Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có 109 người: Ban Giám hiệu 03; Hành chính phục vụ 12; Giáo viên dạy lớp 94. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, tập thể hội đồng sư phạm nhà trường đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể vững mạnh, thành tích của trường trong 05 năm gần đây như sau:

Năm học 2015 - 2016: Đạt Tập thể lao động xuất sắc, UBND tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen.

Năm học 2016 – 2017: Đạt cờ thi đua " Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua các trường tiểu học cụm I thuộc Sở Giáo dục & Đào tạo tỉnh Bình Dương" UBND tỉnh tặng cờ thi đua.

Năm học 2017 – 2018: Đạt đơn vị Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Năm học 2018 – 2019: Đạt Tập thể lao động xuất sắc, UBND tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen.

Năm học 2019 – 2020: Đạt Tập thể lao động xuất sắc, UBND tỉnh Bình Dương tặng Bằng khen.

Sau 44 năm hình thành và phát triển, trường Tiểu học Mỹ Phước đã trở thành một ngôi trường khang trang, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Chất lượng giáo dục của nhà trường

được giữ vững; hằng năm tỷ lệ HTCTTH đạt 100%, tỷ lệ học sinh đỗ vào trường THCS Mỹ Phước tạo nguồn rất cao từ 15-25%/ TS HS lớp 5. Trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2011, kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3 năm 2015. Các Đoàn thể trong nhà trường được cấp trên xếp loại vững mạnh, đạt nhiều thành tích to lớn góp phần tạo nên thành tựu chung của trường. Nhiều thế hệ học sinh trưởng thành được đứng vào hàng ngũ của Đảng; nhiều cựu học sinh thành đạt về đóng góp cho nhà trường tạo nên truyền thống của nhà trường và là tấm gương sáng cho thế hệ sau noi theo.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của nhà trường. Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Trường Tiểu học Mỹ Phước quyết tâm xây dựng nhà trường phát triển vững mạnh về mọi mặt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phường Mỹ Phước nói riêng và của thị xã Bến Cát nói chung nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế-văn hoá-xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế.

B. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ PHƯỚC GIAI ĐOẠN 2020 – 2025 TẦM NHÌN 2030

I/Phân tích môi trường

1.1 Tình hình nhà trường

1.1.1 Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 109 ; trong đó: BGH: 3, cán bộ giáo viên: 94 , công nhân viên: 12

Trình độ chuyên môn:	Đại học:	65/104 GV (62,5%)
	Cao đẳng:	29 /104GV (27,9%)
	Trung cấp:	10/104 GV (9,6%)
Trình độ Ngoại ngữ:	Cử nhân:	08/104 GV (7,7%)
	Bậc 3 :	11/104GV (10,6%)
	Bậc 2 :	43/104GV (41,3%)
	Bậc 1 :	42/104GV (40,4%)

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

b. Chất lượng học sinh:

b.1. Kết quả giáo dục đạo đức và xếp loại hạnh kiểm học sinh 3 năm liền kề:

Loại	Năm 2017-2018		Năm 2018-2019		Năm 2019-2020	
	số lượng	tỉ lệ	số lượng	tỉ lệ	số lượng	tỉ lệ
THĐD (**năng Lực+ Phẩm chất**)	**2548** **2548**	**99,1%** **99,1%**	**2980** **2980**	**99,6%** **99,6%**	**3251** **3251**	**99,3%** **99,3%**
THCĐĐ	**21**	**0,9%**	**12**	**0,4%**	**20**	**0,6%**

b.2.Kết quả xếp loại học lực của học sinh 3 năm liền kề :

Năm 2017-2018		Năm 2018-2019		Năm 2019-2020	
HTCTLH	Tỉ lệ	HTCTLH	Tỉ lệ	HTCTLH	Tỉ lệ
2520	**98,1%**	**2980**	**99,1%**	**3251**	**99,3**
Chưa HT	Tỉ lệ	Chưa HT	Tỉ lệ	Chưa HT	Tỉ lệ
49	**1,9%**	**12**	**0,4%**	**20**	**0,6%**

b.3.Kết quả năm học 2019-2020

Học lực:

- Tổng số học sinh hoàn thành tốt: 1645/3271 hs (tỉ lệ: 50,3%)
- Tổng số học sinh hoàn thành: 1576/3271 hs (tỉ lệ 48,2%)
- Tổng số học sinh chưa hoàn thành: 50/3271 hs (tỉ lệ 1,5%)

- **Hạnh kiểm**:

+ **Năng lực:**

- Tổng số HS tốt : 2376/3271 hs (tỉ lệ 72,6%)
- Tổng số HS đạt: 875/ 3271 hs (tỉ lệ 26,8%)
- Tổng số HS cần cố gắng: 20 /3271 hs (tỉ lệ 0,6%)

+ **Phẩm chất:**

- Tổng số HS tốt : 2038/3271 hs (tỉ lệ 62,3%)
- Tổng số HS đạt: 1183/ 3271 hs (tỉ lệ 36,2%)

- Tổng số HS cần cố gắng: 50/3271 hs_4(tỉ lệ 1,5%)

- **Hoàn thành chương trình lớp học**:
  - Tổng số học sinh hoàn thành: 3221/3271hs (tỉ lệ 98,5 %)
  - Tổng số học sinh chưa hoàn thành rèn luyện trong hè : 50/3271 hs (tỉ lệ: 1,5%)
- **Hoàn thành chương trình tiểu học**: 544/544 hs (tỉ lệ 100%)

b.4. Kết quả các hoạt động phong trào cụ thể như sau:

Giáo viên:

- Tổng số SKKN vòng trường đạt 61 SKKN
- Tổng số SKKN vòng tthị xã đạt 18 SKKN
- Số tiết thao giảng tổ: 378 tiết - Số tiết dự giờ: 1268 tiết
- Thao giảng hội đồng: 61 tiết
- Tổng số chuyên đề tổ thực hiện: 13 chuyên đề.
- Tổng số chuyên đề cụm: 01 chuyên đề
- Sử dụng ĐDDH: 12.664 lượt
- Làm ĐDDH: 121 cái.
- Dạy máy: 1065 lượt
- Tự học BDTX đúng theo kế hoạch đạt 96/96 GV, tỉ lệ 100%
- Hội thi tiếng hát giáo viên: đạt 04 giải I, 01 giải KK
- Gồm: Giải I Đơn ca, giải I Song,Tam ca, giải I Tốp ca, giải I toàn đoàn.

Học sinh:

+ **Trò chơi dân gian:** đạt 04 giải gồm:
- Niềm tin chiến thắng giải KK.
- Thảm bay trên không đat giải nhì
- Thổi bóng nước đạt giải KK
- Tiếng hát dân ca giải khuyến khích.

+ **Rung chuông vàng**: đạt 02 giải III, 01 giải KK

+ **Hội khỏe Phù đổng:**

Vòng thị xã :
- Đá cầu: 01 giải IV, 01 KK
- Cờ Vua: 01 giải I
- Bóng bàn 03 giải II, 01 giải III
- Chạy 100m giải III, chạy tiếp sức 01 giải II
- Bật xa : giải III
- Bóng đá: hạng 5, (05 VĐV tham gia vòng tỉnh)

+ **Hội thi Mỹ Thuật vòng thị xã:** đạt 19 giải gồm cá nhân 01 giải A,04 giải B,07 giải C, 07 giải kk; Tập thể đạt 02giải A, 1giải B, 1 giải C, 01 KK.

+ **Tham gia hội thao hè 2019-2020** đạt giải nhất bộ môn bóng đá tiểu học.

b.5. Kết quả xét thi đua năm 2019-2020:

***Cá nhân:**

+ UBND tỉnh khen : 02 GV

+ CSTĐCS : 13 GV

+ LĐTT : 84 GV

***Tập thể :**

+ Tổ khối 5: Hoàn thành tốt nhiệm vụ - UBND thị xã khen.

+ Đơn vị : Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc - UBND tỉnh công nhận

c. Cơ sở vật chất :

c.1. Khuôn viên, sân chơi, bãi tập:

- Khuôn viên : 10488 m^2 . Bình quân 8 m^2/1 học sinh.
- Diện tích sân chơi : 1828 m^2

Sân tập thể dục : 484 m^2

Sân trường có vườn trường, có cây bóng mát chạy dọc bờ tường rào, có thảm cỏ đều khắp sân trường.

c.2. Phòng học :

Trường có 73 lớp, với tổng số 3.515 học sinh. Trường gần khu công nghiệp nên số lượng dân lao động nhập cư rất đông, do đó sĩ số học sinh mỗi lớp trên 50 HS, thiếu phòng học BĐD CMHS phải thuê 15 phòng tại trường Trung-Tiểu học-Mẫu giáo Phù Đổng để bố trí 30 lớp học 01 buổi /ngày không bán trú.

c.3. Thư viện :

Thư viện đạt tiêu chuẩn theo Quyết định 659 ngày 9/6/2000 và kiểm tra công nhận thư viện đạt tiêu chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ/BGDĐT ngày 26/06/2010. Có phòng thiết bị (50 m^2), kho sách (30 m^2), phòng đọc dành cho giáo viên và học sinh với đầy đủ bàn ghế. Hiện tại nhà trường đang lập hồ sơ đề nghị tái công nhận trong năm học 2020-2021.

c.4. Các phòng chức năng :

- Phòng làm việc gồm có:

+ Phòng hiệu trưởng : 17 m^2

+ Phòng phó hiệu trưởng: 17 m^2

+ Văn phòng : 17 m^2

+ Kho lưu trữ : 17 m^2

+ Phòng y tế : 15 m^2

+ Văn phòng đoàn đội : 17 m^2

-Phòng chức năng gồm có :

+ Phòng nghe nhìn : 96 m^2
+ Phòng dạy Âm nhạc : 100 m^2
+ Phòng dạy Tin học : 100 m^2
+ Phòng dạy Mỹ thuật : 84 m^2
+ Phòng trưng bày : 70 m^2
+Phòng hội trường : 80 m^2

c.5. Phương tiện, thiết bị giáo dục:

Mỗi phòng học có 40 chỗ ngồi bàn ghế bán trú , có hệ thống đèn, quạt đúng qui cách. Trang trí đẹp và có tác dụng hỗ trợ giáo dục. Mỗi phòng học đều có tủ thiết bị theo danh mục tối thiểu.

c.6. Điều kiện vệ sinh:

Trường đảm bảo các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng.Trường có hệ thống thoát nước đúng qui định ,có nguồn nước sạch đã được kiểm nghiệm tại Trung tâm y tế dự phòng tỉnh Bình Dương. Trường được trang bị hệ thống lọc nước bằng OZON và đun nóng bằng năng lượng mặt trời. Mỗi tầng trong khối các lớp học đều có khu vệ sinh riêng cho giáo viên và học sinh.

Trong các khu hiệu bộ đều có nhà vệ sinh riêng cho nam và nữ. Trường có nhà để xe, xung quanh trường có tường rào đã được trồng cây bóng mát chạy dọc theo bờ tường , môi trường được bảo vệ xanh sạch đẹp.Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại tuy nhiên cần trang bị thêm máy chiếu cho từng phòng học để phục vụ giảng dạy cho giáo viên.

d. Điểm hạn chế

Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một số ít giáo viên lớn tuổi sử dụng máy tính còn hạn chế nên chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy hiện nay. Đời sống của CB- GV- CNV còn nhiều khó khăn, nhất là các giáo viên mới ra trường.

Tình hình kinh tế địa phương đang phát triển nhân dân nhập cư sinh sống nhiều chủ yếu là công nhân, một số ít phụ huynh chưa quan tâm đến vấn đề học tập của con em, học sinh chưa có ý thức học tập, rèn luyện nên kết quả chưa cao.

Cơ sở vật chất : Do đặc điểm trường nằm ngay trung tâm khu công nghiệp Mỹ Phước 1,2, sĩ số học sinh ngày càng tăng nên thiếu phòng học, nhà trường phải tận dụng phòng chức năng bố trí lớp học, thiếu bàn ghế học sinh, máy chiếu ở từng phòng học. Thiết bị chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu giảng dạy.

1.1.2 Môi trường bên ngoài

a. Thời cơ

Trường được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, sự đồng thuận đoàn kết của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tín nhiệm của học

sinh và phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình tinh thần trách nhiệm cao, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

Nhà trường đã khẳng định được vị trí trong khối các trường Tiểu học của Tỉnh, tạo được sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh trong toàn thị xã Bến Cát.Đội ngũ cán bộ đạt chuẩn và một số đang phấn đấu đạt trên chuẩn, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và năng lực quản lý tốt. Tập thể hội đồng sư phạm đoàn kết và quyết tâm cao xây dựng nhà trường vững mạnh và ngày càng phát triển bền vững.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao lớn và ngày càng tăng, tình hình phát triển học sinh trên địa bàn tăng nhanh và theo chiều cấp số cộng, phụ huynh, xã hội ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.

b. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhất là đổi mới về phương thức quản lí, phương pháp, hình thức dạy học tích cực.Công tác ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên ngày càng nâng cao.

II . CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC

1.2 Xác định các vấn đề ưu tiên

Tích cực tham mưu UBND Huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường ngày càng nhiều lớp học hơn, nhất là việc xây dựng các phòng học bộ môn, thí nghiệm thực hành, khu giáo dục thể chất và nhà nội trú giáo viên. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn và phấn đấu trên chuẩn cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quan tâm việc cử giáo viên ôn tập và thi các lớp cao học chuyên ngành, cử cán bộ quản lý tham gia các lớp nghiệp vụ quản lý giáo dục và các lớp Cao cấp chính trị.

Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý. Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chú trọng huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ học sinh học tập tốt hơn.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đáp ứng thời kỳ công nghiệp 4.0,trường Tiểu học Mỹ Phước phải là đơn vị dẫn đầu tiêu biểu có truyền thống chất lượng giáo dục ổn định, đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện, hoà nhập , vui chơi; nơi mà học sinh, phụ huynh học sinh sẽ lựa chọn; Nơi CB-GV- NV phát huy năng lực, tận tâm, an tâm công tác.

Trong giai đoạn 2020-2025 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến năm 2025 trở thành đơn vị có chất lượng giáo dục xuất sắc trong tỉnh;

2. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, an toàn, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

Yêu nước - Nhân ái.

Trách nhiệm - Trung thực.

Chăm chỉ - Tự chủ.

Phương châm hành động "*Chất lượng-Hiệu quả là danh dự của nhà trường*".

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường ổn định về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển hiện nay. Phấn đấu năm học 2022-2023 đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia mức độ 3, hằng năm duy trì và nâng cao mức độ đạt được theo các tiêu chí.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu ngắn hạn

Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia (năm 2011), đạt kiểm định chất lượng giáo dục (năm 2015); nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, đầu tư phát triển các CLB Mỹ thuật,văn nghệ,cờ vua,bơi lội,bóng đá,bóng bàn, xây dựng thương hiệu, uy tín về chất lượng giáo dục cho nhà trường.

2.2. Mục tiêu trung hạn

Từ năm 2020 đến năm 2025, phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Nâng cao chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục để đạt cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên, phấn đấu đạt bằng khen thủ tướng Chính phủ năm 2021-2022

2.3. Mục tiêu dài hạn

Từ năm 2025 đến năm 2030, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp 1 những trường có chất lượng cao trong thị xã. Nhà trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, bằng khen UBND tỉnh và hình thức khen thưởng cao. Duy trì công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2. Có quy mô trường lớp, học sinh ổn định và phát triển trong địa bàn thị xã và trên toàn tỉnh.

3. Chỉ tiêu

3.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Phấn đấu đến năm 2025 có trên 0,9% GV đạt trình độ thạc sĩ ; 100% CBQL, GV, NV sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác; thành thạo về ứng dụng CNTT, ngoại ngữ giao tiếp cơ bản. Phấn đấu đến năm 2030 có trên 5% GV có trình độ thạc sĩ. Hằng năm 100% CB, GV, NV đánh giá viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% CB, GV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ xuất sắc.

3.2. Học sinh

a. Qui mô

+ Số lớp học: duy trì từ 35- 41 lớp.

+ Học sinh: từ 1200 đến 2.200 học sinh.

Công tác huy động và duy trì sĩ số: hằng năm huy động 100% số học sinh đúng 6 tuổi vào lớp 1; đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

b. Chất lượng giáo dục

+ Hạnh kiểm: Thực hiện đầy đủ năng lực: 99,6%
Thực hiện đầy đủ phẩm chất: 99,6%

+ Học lực:
HTCTLH : 99,1%
HTCTTH : 100%

	2020-2021	**2021-2022**	**2022-2023**	**2023-2024**	**2024-2025**
Giáo viên	93	54	61	65	75
Học sinh	3425 hs 73 lớp	1935 hs 39 lớp	1940 hs 43 lớp	2010 hs 44 lớp	2125 hs 47 lớp

c. Kiến thức kỹ năng sống

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc, học tập an toàn, thân thiện; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

3.3. Cơ sở vật chất

Xây dựng khuôn viên, cảnh quang nhà trường đảm bảo "xanh-sạch-đẹp", an toàn; giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo.

Thực hiện tốt công tác sử dụng, bảo quản, sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị, đồ dụng dạy học. Xây dựng khu học tập thể dục, hoạt động giáo dục ngoài trời, vui chơi, đầy đủ các dụng cụ, thiết bị, thoáng mát, sạch đẹp, an toàn đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

3.4. Chỉ tiêu thi đua

Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc; đến 2025 phấn đấu đạt cờ thi đua của UBND Tỉnh, giữ vững danh hiệu nhà trường văn hoá, trường đạt chuẩn quốc gia.Chi bộ hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên hằng năm đạt vững mạnh.

Hằng năm có từ 95% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có ít nhất 2 GV nhận bằng khen UBND tỉnh, CSTĐ cấp tỉnh, các hình thức khen thưởng cao.

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế, các văn bản về mọi hoạt động trong trường học tạo cơ sở pháp lý để nhà trường hoạt động.

Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn giỏi, có trình độ Tin học, Ngoại ngữ; có đạo đức nhà giáo, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm với nhà trường. Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng CB, GV theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của CB, GV, NV thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng kịp thời đối với những CB, GV, NV có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

Tạo môi trường làm việc năng động, sáng tạo thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ để mỗi CB, GV, NV an tâm công tác, cống hiến và gắn kết với nhà trường.Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống,

tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có lý tưởng, có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất

Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị tốt nguồn lực thực hiện chương trình thay sách các lớp 2,3,4,5 trong những năm tiếp theo.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Tăng cường công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi olympic tiếng Anh cấp tỉnh, hội thi rung chuông vàng.Tăng cường phụ đạo học sinh yếu kém còn hạn chế về năng lực nhận thức, kết quả học tập.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học

Tham mưu lãnh đạo phòng GDĐT đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; bảo quản và sử dụng hiệu quả, chất lượng.Tập huấn cho GV sử dụng và khai thác tốt các trang thiết bị hiện đại như máy chiếu tương tác, bảng tương tác, projector. Phân công CBQL, theo dõi sử dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất thiết bị dạy học. Hàng tháng sơ kết đánh giá công tác sử dụng thiết bị dạy học

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý

Tổ chức tập huấn cho CB, GV, NV sử dụng thành thạo các phần mềm như: phần mềm quản lý nhân sự, quản lý học sinh, kế toán, thư viện, thiết bị, các phần mền dạy học trực tuyến để áp dụng tốt trong công tác giảng dạy cũng như công tác quản lý.

Mỗi tổ chuyên môn, mỗi GV phải đăng ký sử dụng thư điện tử, tạo nhóm Zalo, Facebook…để trao đổi tài liệu tham khảo và báo cáo, thông tin trong công tác. Đầu tư mua sắm trang thiết bị tin học, máy chiếu, nâng cao đường truyền internet, wifi, mở rộng mạng nội bộ, tạo điều kiện cho GV thực hiện tốt các bài giảng điện tử và khai

thác tốt mạng internet để học tập, tham khảo tài liệu; Duy trì nâng cao hiệu quả trang thông tin điện tử của trường , để tạo điều kiện tốt cho CB, GV, NV trong giảng dạy.

5. Thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục

Hằng năm củng cố Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) ở các lớp và của trường; tạo điều kiện và hỗ trợ để Ban đại diện CMHS hoạt động có hiệu quả.Phối hợp chặt chẽ với hội khuyến học, Ban đại diện CMHS thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục. Vận động đóng góp cơ sở vật chất xây dựng trường lớp, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không đủ điều kiện học tập.

Phối hợp với các ngành liên quan làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường, phòng chống các tệ nạn xã hội trong nhà trường. Phối hợp chính quyền địa phương xây dựng tốt phong trào xã hội học tập, Tổ dân phòng khuyến học để phối hợp cùng gia đình học sinh quản lý tốt việc học tập, sinh hoạt của học sinh ngoài thời gian học tập tại trường.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội; giao lưu, hợp tác quốc tế

Tăng cường công tác tham mưu với phòng GDĐT, UBND thị xã để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường cải thiện về CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền tới CMHS tham gia BHYT, BHTN cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội ở địa phương ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục; xây dựng thương hiệu nhà trường

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường. Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CB, GV, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của nhà trường. Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều hành quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2023: Xây dựng, bổ sung CSVC, chất lượng giáo dục đảm bảo theo tiêu chí của trường tiểu học đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: lập hồ sơ đánh giá ngoài, đề nghị Sở Giáo dục kiểm tra công nhận tái kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và công nhận chuẩn quốc gia giai đoạn 2.Phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc, cờ thi đua của Tỉnh, Chính phủ.

Giai đoạn 3: Từ năm 2025 – 2030: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: "Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỹ cương có chất lượng giáo dục cao, hội nhập giáo dục quốc tế, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân".

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược cho toàn thể CB, GV, NV nhà trường. Tổ chức kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược; định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

3.2. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3.3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động CB, GV, NV và học sinh tích cực thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, phối hợp, đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3.4. Đối với tổ trưởng chuyên môn, văn phòng

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.5. Đối với cá nhân cán bộ, GV, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng học kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của GVCN và Liên Đội thiếu niên

TPHCM.Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống. Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện CMHS hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể CB, GV, NV và học sinh. Lãnh đạo Phòng GDĐT xem xét và phê duyệt kế hoạch chiến lược của trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

Trên đây là "**Chiến lược phát triển trường Tiểu học Mỹ Phước giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030**". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục thị xã Bến Cát./.

Nơi nhận
PGD&ĐT (B/c)
UBND phường (B/c)
Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO THỊ XÃ BẾN CÁT